

Số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 13 tháng 06 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT****Đại hội đồng Cổ đông - Phiên họp thường niên năm 2017****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13 được Quốc hội ban hành ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Bảo Việt (BAOVIET Bank);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Bảo Việt đã được thông qua tại phiên họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 được tổ chức vào ngày 13/06/2017,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2016 của Hội đồng quản trị và Kế hoạch hoạt động năm 2017.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2016; Báo cáo tài chính kiểm toán 2016 với một số nội dung chính như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tăng trưởng so với TH năm 2016
1	Cho vay	12,892,930	17,663,314	15,204,978	18%
2	Huy động TT1	15,124,856	20,721,053	20,599,971	36%
3	Tổng thu nhập thuần	566,579	892,000	726,659	28%
4	Quỹ lương	108,387	154,000	150,978	39%
5	Chi phí hoạt động	339,842	420,000	395,353	16%
6	Dự phòng rủi ro	115,787	352,000	214,633	85%
7	Lợi nhuận trước thuế	110,950	120,000	116,674	5%





8	Tổng tài sản	30,698,906	40,000,000	34,291,272	12%
9	Tỷ lệ nợ xấu	1.39%	<3%	1.30%	
10	Số lượng chi nhánh	12	16	15	25%
	Số lượng phòng GD, quỹ TK	23	27	26	13%
11	Số lượng nhân sự (người)	785	947	880	12%

**Điều 3.** Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2016 theo Tờ trình số 03/2017/TT ĐHĐCĐ-HĐQT ngày 03/06/2017, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)
1	Lợi nhuận năm 2015 để lại	38,698,178,164
2	Lợi nhuận sau thuế 2016	93,307,343,113
3	Trích lập quỹ Bổ sung VDL (5% LNST)	4,665,367,156
4	Trích lập quỹ DP Tài chính (10% LNST)	9,330,734,311
5	Lợi nhuận sau trích lập 2 Quỹ	79,311,241,646
6	Thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách	372,000,000
7	Trích quỹ Khen thưởng	2,500,000,000
8	Trích quỹ Phúc lợi	2,500,000,000
9	Lợi nhuận còn lại đến cuối 2016	112,637,419,810

**Điều 4.** Thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2017 với một số chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Tăng trưởng so với TH năm 2016
1	Cho vay	15,204,978	20,500,000	35%
2	Huy động TT1	20,599,971	30,500,000	48%
3	Tổng thu nhập thuần	726,659	1,185,000	63%
4	Quỹ lương	150,978	210,000	39%
5	Chi phí hoạt động	395,353	560,000	42%
6	Dự phòng rủi ro	214,633	500,000	133%
7	Lợi nhuận trước thuế	116,674	125,000	7%



8	Tổng tài sản	34,291,272	47,500,000	39%
9	Tỷ lệ nợ xấu	1.30%	<3%	
10	Số lượng chi nhánh	15	18	20%
11	Số lượng nhân sự (người)	880	1,170	33%

Đại hội đồng Cổ đông giao cho HĐQT rà soát và phê duyệt việc sửa đổi kế hoạch kinh doanh năm 2017 phù hợp với điều kiện thực tế của BAOVIET Bank và các quy định, hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước.

**Điều 5.** Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2016 và Kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban Kiểm soát theo Báo cáo số 01/2017/BC ĐHĐCĐ-BKS ngày 03/06/2017.

**Điều 6.** Thông qua quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2016 và kế hoạch chi trả thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trong năm tài chính 2017 theo Tờ trình 04/2017/TT ĐHĐCĐ-HĐQT ngày 03/06/2017 của Hội đồng quản trị.

**Điều 7.** Thông qua việc giao nhiệm vụ/ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện một số công việc thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông trong thời gian giữa hai phiên họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên theo Tờ trình số 05/2017/TT ĐHĐCĐ-HĐQT ngày 03/06/2017.

**Điều 8.** Bầu bổ sung ông Bùi Văn Phúc là thành viên của Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2014–2019. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2014-2019.

**Điều 9.** Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 13/06/2017.

**Điều 10.** Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bảo Việt có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 10;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT, VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
Chủ tịch HĐQT



LƯU QUYẾT THẮNG